

Số: 43/2020/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 04 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2020/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Ông Lã Anh L - sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tiểu khu 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Bà Triệu Thị Th - sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số nhà 16, tổ dân phố 11, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lã Anh L và bà Triệu Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Lã Anh L và bà Triệu Thị Th thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà Triệu Thị Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lã Trường G – sinh ngày 07/7/2006 cho đến khi đủ tuổi thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Ông Lã Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

chung cho cháu G là 3.000.000 đồng/1 tháng (Ba triệu đồng/một tháng). Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 6/2020. Phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Đối với cháu Lã Mai A – sinh ngày 29/7/1995: Đã đủ tuổi thành niên, khỏe mạnh phát triển bình thường, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí:** Ông Lã Anh L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn và phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000065, ngày 11/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ. Ông L đã nộp đủ án phí.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Đ;
- UBND phường Th, TP Đ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ